

Bố Trạch, ngày 02 tháng 01 năm 2025

Số: 01/2025/QĐCNTTLH

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trương Thị H và anh Phạm Ngọc H1;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con đẻ ngày 09 tháng 12 năm 2024 của chị Trương Thị H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 12 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Trương Thị H, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Người bị kiện: Anh Phạm Ngọc H1, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 17 tháng 12 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 12 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị H và anh Phạm Ngọc H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có một con chung tên Phạm Phúc K, sinh ngày 28/8/2024. Khi ly hôn chị H, anh H1 thống nhất thỏa thuận giao con chung cho chị Trương Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành

hoặc khi có quyết định khác thay thế, anh H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ (năm triệu đồng), thời gian bắt đầu cấp dưỡng tính từ tháng 01/2025.

Sau khi ly hôn, các bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về chi phí hòa giải vụ kiện: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bồ Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- UBND xã N, huyện B;
- (GCNKH số: 13/2024)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Quảng